TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ	*Kế Sách, ngày 22 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 576/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Lê A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số D, Ấp T, xã N, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn:* Anh **Võ S, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số A, ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê A và anh Võ S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê A và anh Võ S thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: Các đương sự đồng ý giao con chung tên Võ Lê Ngọc Tuệ N, sinh ngày 23/03/2018 cho chị Lê A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục người con chung này cho anh S không ai được quyền ngăn cản;

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con giữa chị A đối với anh S.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- *Về án phí*: Chị Lê A tự nguyện chịu án phí hôn nhân là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008731, ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị A đã nộp xong án phí và được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Võ S không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND xã N, huyện B, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Viết Tâm